

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 4651/TTr-SYT ngày 15 tháng 10 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 19 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**Điều 2.** Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế danh mục và nội dung 19 thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 và Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024, cụ thể:

- Thay thế nội dung thủ tục hành chính, bổ sung cơ quan thực hiện thủ tục hành chính thứ tự số 01, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 17, 18, 19, 22, 23 tại mục I, phần A, phụ lục I danh mục thủ tục hành chính công bố mới, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng kèm theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính công bố mới, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

- Thay thế nội dung thủ tục hành chính, bổ sung cơ quan thực hiện thủ tục hành chính số thứ tự 01, 02, 03, 07, 08 tại mục I, phần A, phụ lục I danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng kèm theo Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

Quyết định này bãi bỏ 05 thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 04/12/2017, Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 và Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024, cụ thể:

- Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 33, mục I lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, phần I Danh mục thủ tục hành chính và phần II Nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính, tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong các lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh; Y tế dự phòng; Giám định y khoa; Tổ chức cán bộ; An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

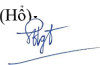
- Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 04, 05, 06, mục I, phần I Danh mục thủ tục hành chính và phần II Nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính, tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

- Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 04 mục I lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, phần I Danh mục thủ tục hành chính và phần II Nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính, tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP,  
KGVX, TTTT, TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sup>(Hộ)</sup>.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trịnh Trường Huy**



**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BỎ BỎ**  
**LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (19 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ( 19 TTHC)</b>								
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành (1.012256)	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Sở Y tế + Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế,	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện<sup>2</sup></i>

<sup>2</sup> Phân in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;  + Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân) trên địa bàn quản lý.		điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
2	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền ( 1.012273)	kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	- Sở Y tế	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>-cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;	
3	Đăng ký hành nghề (1.012275)	- Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp cấp mới giấy phép hoạt động hoặc trường hợp có thay đổi về người hành nghề trong thời gian chờ cấp giấy phép hoạt động  - Trong thời	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	- Sở Y tế:  + Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ. ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;  + Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hạn 05 ngày kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động			bệnh viện tư nhân).			
4	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa ( 1.012261)	45 ngày	Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Y tế;</li> <li>+ Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				một phần	trực thuộc Bộ Y tế. Bộ Quốc phòng. Bộ Công an; + Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).		tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
5	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật ( 1.012262)	60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	- Sở Y tế xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với các bệnh viện trên địa bàn quản lý (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) và các bệnh viện tư nhân đã được Bộ Y tế cấp	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>



TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					giấy phép hoạt động, trừ bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.		điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
6	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyên tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012289)	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	- Sở Y tế; + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; + Đối với người làm việc	- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 + Phí: 301.000 Đồng  - Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025 : + Phí: 430.000 Đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - cơ quan thực hiện

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân);  + Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.  - Cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12)</p>		<p>Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.  - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
7	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012290)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Y tế;</li> <li>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</li> <li>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân);</li> <li>+ Đối với</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024)</li> <li>+ Phí: 301.000 Đồng</li> <li>- Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025 : + Phí: 430.000 Đồng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12)</p>		<p>tế.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	
8	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ	60 Ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến	Trung tâm phục vụ hành chính	- Trực tiếp;	- Sở Y tế: + Đối với người làm việc tại cơ sở khám	- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số	Nội dung sửa đổi, bổ

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng ( 1.012291)	ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</li> <li>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân);</li> <li>+ Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Cơ quan đã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đến hết ngày 31/12/2024)</li> <li>+ Phí: 301.000 Đồng</li> <li>- Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025 : + Phí: 430.000 Đồng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> <li>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>sung:</li> <li>-<i> cơ quan thực hiện</i></li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12)		28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh	
9	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Y tế;</li> <li>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024)</li> <li>+ Phí: 301.000 Đồng</li> <li>- Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - <i>cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng(1.012292)			dịch vụ công trực tuyến một phần	chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân); + Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số	dùng từ ngày 01/01/2025 : + Phí: 430.000 Đồng	tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12)		phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh	
10	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh( 1.012258)	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</li> </ul>	Sở Y tế đối với trường hợp người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế hoặc tại địa bàn quản lý.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>



TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Khám bệnh, chữa bệnh;	
11	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa (1.012260)	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</li> </ul>	<p>Sở Y tế:</p> <p>+ Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả</p>	Không quy định	<p>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					bệnh viện tư nhân) trên địa bàn quản lý.			
12	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo ( 1.012257)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	Sở Y tế đối với trường hợp tổ chức, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động trừ các trường hợp quy định tại các mục 1, 2 và	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - cơ quan thực hiện
13	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35	15 ngày kể từ khai nhận được đơn đề nghị và giấy	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Sở Y tế: + Đối với người làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15	Nội dung sửa đổi, bổ sung:

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	của Luật Khám bệnh, chữa bệnh( 1.012276)	phép hành nghề kèm theo		<p>bưu chính công ích;</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</p>	<p>trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân);</p> <p>+ Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>		<p>ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p>	- <i>cơ quan thực hiện</i>
14	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ</p>	Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thẩm quyền quản lý	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15	Nội dung sửa đổi, bổ sung:

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	(1.012281)			bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	của Sở Y tế, bao gồm cả bệnh viện tư nhân: hồ sơ gửi về Sở Y tế nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở.		ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;	- <i>cơ quan thực hiện</i>
15	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012271)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Sở Y tế	- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024)  + Phí: 301.000 Đồng  - Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025 : + Phí:	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định	Nội dung sửa đổi, bổ sung:  - <i>cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						430.000 Đồng	<p>chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							khẩn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh	
16	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012272)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần</li> </ul>	Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024)</li> <li>+ đối với trường hợp 1, 2 (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh) Phí: 105.000 Đồng</li> <li>+ Đối với trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8 (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh) Phí: 301.000 Đồng</p> <p>- Phí theo Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025 + đối với trường hợp 1, 2 (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh) : Phí 150.000 Đồng .</p> <p>+ Đối với trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8 (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh) Phí:</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						430.000 Đồng		
17	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ( 1.012278)	60 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Sở Y tế:  + Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;  + Cơ sở khám	- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024  + Phí: 2.170.000 Đồng (Đối với phòng khám y học cổ truyền, phòng chuẩn trị y học cổ truyền, trạm y tế)  + Phí: 3.010.000 Đồng (Đối với phòng khám chuyên khoa, phòng khám liên chuyên khoa, phòng khám bác sỹ y khoa, cơ sở dịch vụ cận lâm sàng)  + Phí: 3.990.000 Đồng (Đối với phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;  - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;  - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,	Nội dung sửa đổi, bổ sung:  <i>- cơ quan thực hiện</i>



TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).</p>	<p>+ Phí: 7.350.000 Đồng (Đối với bệnh viện)</p> <p>- Phí áp dụng Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025</p> <p>+ Bệnh viện: 10.500.000</p> <p>+ Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000đ</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000đ</p> <p>+ Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y</p>	<p>nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tế: 3.100.000đ		
18	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ( 1.012279)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Y tế;</li> <li>+ Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</li> <li>+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024</li> <li>+ Phí: 1.050.000 Đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)</li> <li>- Phí áp dụng Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025</li> <li>1.500.000đ (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức</li> </ul>	Nội dung sửa đổi, bổ sung: <i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					bệnh viện tư nhân).		<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	
19	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (1.012280)	- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở 20	Trung tâm phục vụ hành chính công	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Sở Y tế; + Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên	- Phí giảm theo Thông tư 43/2024/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Thông tư số	Nội dung sửa đổi, bổ sung:

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ngày. - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở 60 ngày		bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	địa bàn quản lý của Sở Y tế (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;  + Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư	31/12/2024  + Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.050.000 đồng (Không thu phí đổi với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)  + Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 2.170.000 đồng.  + Trường hợp thay đổi	02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;  - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức	<i>- cơ quan thực hiện</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nhân).	<p>quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 3.010.000 đồng</p> <p>- Phí áp dụng Thông tư 59/2023/TT-BTC áp dụng từ ngày 01/01/2025</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>+ Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.500.000đ (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)</p> <p>+ Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>+ Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám</p>		

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						đinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000đ + Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000đ		

### B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ ( 05 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, lý do bãi bỏ
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (05 TTHC)</b>		
1	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế (1.001086.000.00.00.H14)	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012259.H14)	QĐ số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên	QĐ số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	

	ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012265.H14)		chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT
4	Điều chỉnh giấy phép hành nghề (1.012270.H14)	QĐ số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	
5	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012269.H14)	Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	

<b>Tổng số danh mục TTHC công bố:</b>	<b>24 TTHC</b>
<b>Trong đó:</b>	
- <b>Sửa đổi, bổ sung:</b>	<b>19 TTHC</b>
- <b>Bãi bỏ:</b>	<b>05 TTHC</b>
- <b>Qua dịch vụ công trực tuyến một phần:</b>	<b>19 TTHC</b>